

Bản án số: 69/2022/HS-ST

Ngày: 27 – 5 – 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trọng Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Lý Khải Thông.

2/ Ông Phạm Anh Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo: Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1991, tại: Thành phố H; nơi cư trú: Số 1107/36 PTH, Phường N, Quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T1 (đã chết) và bà Phan Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 33/2015/QĐ-TA ngày 13/01/2017, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, thời hạn 15 tháng; chấp hành xong ngày 24/02/2018. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HS-ST ngày 29/10/2021, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến nay. (Có mặt).

**- Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Số 232/21 DVB, Phường M, Quận B, Thành phố H. (Vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông: Dương Văn P, sinh năm: 1961; nơi cư trú: Ấp PH 3, xã HP, huyện MT, tỉnh ST. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 10/6/2021, Nguyễn Hữu T điều khiển xe gắn máy biển số 83P4-258.92 lưu thông trên đường DBT, Phường A, Quận T để tìm kiếm tài sản sơ hở chiếm đoạt. Khi T điều khiển xe đến trước số 100A/7 DBT, Phường A, Quận T thì phát hiện bà Nguyễn Thị Kim H đang điều khiển xe gắn máy, biển số 59C1-798.57 chạy ngược chiều với T và trên cổ bà H có đeo sợi dây chuyền kim loại màu vàng; nên T điều khiển xe áp sát xe bà H rồi bất ngờ dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền của bà H và 02 xe gắn máy bị va quệt nhau, bà H buông xe đang điều khiển và nắm phần đuôi xe của T làm sợi dây chuyền trên tay T đang cầm rơi xuống đất; lúc này bà H tri hô “Cướp” và được người dân xung quanh hỗ trợ bắt giữ được T cùng tang vật, phương tiện gây án giao Công an Phường 2, Quận 8 lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang. Sau đó, hồ sơ được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 271, ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: Tổng trị giá sợi dây chuyền kim loại màu vàng nêu trên là vàng và có hàm lượng 62,15%, trị giá là 3.434.018 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của Nguyễn Hữu T phù hợp lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định trả lại sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng cho bị hại H và bị hại không yêu cầu gì thêm.

Vật chứng:

- Xe gắn máy, biển số 83P4-258.92, qua xác minh do ông Dương Văn P đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký, sau đó, năm 2020 ông P bán xe cho người khác, nhưng không làm thủ tục sang tên. Nguyễn Hữu T khai chiếc xe trên là của người bạn quen biết ngoài xã hội tên Q (không rõ lai lịch) đưa cho T sửa, sau đó T đã dùng làm phương tiện phạm tội. Công an Quận 8 đã đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp, nhưng đến nay chưa có kết quả.

- 01 đĩa DVD hiệu Maxell ghi lại hình ảnh T cướp giật tài sản của bà H (được trích xuất từ camera an ninh tại hiện trường) và đang được lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 nón kết màu đen, 01 áo mưa, 01 nón bảo hiểm, 01 khẩu trang y tế (tất cả đã qua sử dụng) thu giữ của T.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSQ8 ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

\* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành).

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.
- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu Yamaha – Luvias màu đen, biển số 83P4-258.92, số khung: RLCL44810BY053611, số máy: 4481-053619: Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp và bị cáo T đã sử dụng làm phương tiện phạm tội; nên cần tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe nêu trên.

+ 01 đĩa DVD hiệu Maxell ghi lại hình ảnh T cướp giật tài sản của bà H: Cần tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 01 nón kết màu đen, 01 áo mưa, 01 nón bảo hiểm, 01 khẩu trang y tế (tất cả đã qua sử dụng) thu giữ của T: Hiện không có giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy.

\* Bị cáo Nguyễn Hữu T thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện và không tranh luận, không bào chữa, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng phương tiện là xe gắn máy có phân khối lớn, rồi nhanh chóng tiếp cận để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là một sợi dây chuyền kim loại màu vàng, của bị hại Nguyễn Thị Kim H, vào khoảng hơn khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 10/6/2021, tại trước số nhà 100A/7 DBT, Phường A, Quận T, Thành phố H. Sau đó, bị cáo nhanh chóng tẩu thoát rời khỏi hiện trường và bị bắt giữ.

Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hữu T phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[3] Tài sản mà bị cáo Nguyễn Hữu T chiếm đoạt trị giá là 3.434.018 đồng (thuộc trường hợp tài sản có giá trị dưới 50.000.000 đồng).

Do đó, với hành vi đã thực hiện và trị giá tài sản bị chiếm đoạt; đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Hữu T đã sử dụng xe gắn máy có phân khối lớn làm phương tiện di chuyển rồi bất ngờ áp sát, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của bị hại, sau đó lập tức tăng ga phóng

nhanh để tẩu thoát, đe dọa đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của bị hại cũng như của những người tham gia giao thông và chính bản thân của bị cáo; nên bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp “Sử dụng thủ đoạn nguy hiểm”. Đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Hữu T phải bị xét xử theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy (đã từng bị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc), lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng, sửa chữa lỗi lầm và phấn đấu thành công dân sống có ích cho gia đình, cho xã hội; ngược lại, bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Ngoài ra, vào ngày 14/4/2021, bị cáo đã cùng đồng phạm thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 khởi tố bị can; trong quá trình điều tra, bị cáo được tại ngoại và lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới “Cướp giật tài sản” vào ngày 10/6/2021 (trong vụ án này). Do đó, Hội đồng xét xử cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Trong lần xét xử này, bị cáo Nguyễn Hữu T còn phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với hình phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” của Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 mà Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử đối với bị cáo.

[8] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Hữu T là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở pháp luật; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung một số tiền nhất định từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng; nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành, nên Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo phần hình phạt bổ sung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại H không có yêu cầu bị cáo bồi thường và vắng mặt tại phiên tòa; nên không xem xét giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng:

- 01 đĩa DVD hiệu Maxell, màu trắng lưu giữ hình ảnh liên quan vụ án: Đây là tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án; nên tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại cho bị hại H (chủ sở hữu hợp pháp) là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Yamaha – Luvias màu đen, biển số 83P4-258.92, số khung: RLCL44810BY053611, số máy: 4481-053619: Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp và bị cáo T đã sử dụng làm phương tiện phạm tội; nên cần tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe nêu trên.

- Đối với: 01 áo mưa cánh dơi màu xanh xám (đã qua sử dụng), 01 mũ bảo hiểm màu đen dạng nón kết (đã qua sử dụng), 01 khẩu trang y tế màu xanh trắng (đã qua sử dụng), 01 nón kết vải màu đen phía trước có dòng chữ Armani Exchange màu trắng (đã qua sử dụng); là tài sản của bị cáo T và bị cáo không có yêu cầu nhận lại, hiện không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Hữu T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HS-ST, ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh), buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chấp hành hình phạt tù chung của 02 (hai) bản án là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính kể từ ngày 10/6/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hữu T.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD hiệu Maxell, màu trắng (được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để trong một bì thư màu trắng và đánh số bút lục là 126a).

+ Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha – Luvias màu đen, biển số 83P4-258.92, số khung: RLCL44810BY053611, số máy: 4481-053619; nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo mưa cánh dơi màu xanh xám (đã qua sử dụng), 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen dạng nón kết (đã qua sử dụng), 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh trắng (đã qua sử dụng), 01 (một) nón kết vải màu đen phía trước có dòng chữ Armani Exchange màu trắng (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/01/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, TP.HCM).

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Trọng Trúc**